

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 111/2023/HS-ST

Ngày: 01/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khương Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

2. Ông Đặng Minh Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Phương Huỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Duy C, sinh năm 1983, tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã T, thành phố Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy N (đã chết) và bà Trần Thị M; có vợ là Trần Thị T và 02 người con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Tuyết A, sinh năm 1970 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ 10, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh B; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Duy C là người có Giấy phép lái xe hạng D, số 700129005158 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 10/01/2018, có giá trị đến ngày 10/01/2023. Bị hại Nguyễn Thị Tuyết A là người có Giấy phép lái xe hạng A1, số T977534 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/12/2004, có giá trị đến không thời hạn.

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 15/7/2022, bị cáo C điều khiển xe ô tô tải hiệu CHENLONG, tải trọng 17.900 kg, màu ghi-bạc, biển số 93H-024.41 lưu thông trên đường Đại lộ Bình Dương theo hướng đi từ Trạm Thu phí Suối Giữa về hướng ngã tư Sở Sao. Khi bị cáo điều khiển xe ô tô tải đi đến giao lộ đường Đại lộ Bình Dương và đường Võ Văn Kiệt, đoạn qua khu phố 5, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì đèn tín hiệu giao thông phía trước là đèn xanh nên bị cáo giảm tốc độ, bật đèn xi nhan bên phải rồi cho xe ô tô tải chuyển hướng rẽ phải vào đường Võ Văn Kiệt. Cùng lúc này, bị hại A điều khiển xe mô tô hiệu Honda Eskey, màu bạc, biển số 61T7-4702 lưu thông cùng chiều, phía trước bên phải xe ô tô của bị cáo và đang cho xe mô tô đi thẳng vào giao lộ. Lúc này, do bị cáo điều khiển xe ô tô tải chuyển hướng nhưng thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn nên cản trước bên phải xe ô tô tải biển số 93H-024.41 và chạm vào cạnh trái khung bảo vệ xe mô tô biển số 61T7-4702 do bị hại A điều khiển làm cho bị hại A cùng xe mô tô ngã xuống đường và bị hại bị bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 93H-024.41 cán qua người dẫn đến hậu quả bị hại A chết tại hiện trường và xe mô tô biển số 61T7-4702 bị hư hỏng.

** Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 10 giờ 55 phút, ngày 15/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định như sau:*

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là ngã ba giao lộ đường Đại lộ Bình Dương và đường Võ Văn Kiệt đoạn qua khu phố 5, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương có đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động. Đường đại lộ Bình Dương là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, đường được trải nhựa bằng phẳng chia thành hai chiều xe chạy bởi dải phân cách cứng, chiều đi theo hướng từ Trạm Thu phí Suối Giữa về hướng ngã tư Sở Sao rộng 11,1 mét.

- Điều kiện thời tiết: Ban ngày, trời sáng.

- Hiện trường được đo vẽ lấy trụ đèn chiếu sáng số 610 nằm bên phải đường Đại lộ Bình Dương làm điểm mốc. Lấy mép phải đường Đại lộ Bình Dương theo hướng từ Trạm thu phí Suối Giữa về hướng ngã tư Sở Sao làm mép lề chuẩn.

- Dấu vết tại hiện trường:

+ Nạn nhân ngã nằm úp, đầu quay ra dải phân cách và cách lề phải đường Đại lộ Bình Dương được kéo dài trong giao lộ là 0,5 mét. Chân nạn nhân cách lề phải đường Đại lộ Bình Dương được kéo dài trong giao lộ là 1,6 mét.

+ Xe mô tô, biển số 61T7-4702 ngã qua bên trái, đầu xe quay về hướng đường Mỹ Phước-Tân Vạn. Trục bánh trước cách lề phải đường Đại lộ Bình Dương được kéo dài trong giao lộ là 2,5 mét. Trục bánh sau cách lề phải đường Đại lộ Bình Dương được kéo dài trong giao lộ là 1,2 mét và cách chân nạn nhân là 01 mét.

+ Xe ô tô tải, biển số 93H-024.41 đổ, đầu xe quay về hướng đường Võ Văn Kiệt, các đèn tín hiệu xung quanh xe sáng. Trục bánh trước bên trái cách lề phải đường Đại lộ Bình Dương được kéo dài trong giao lộ là 7,8 mét và cách lề trái đường Võ Văn Kiệt được giới hạn trong giao lộ là 1,5 mét (hướng đường Mỹ Phước-Tân Vạn về hướng đường Đại lộ Bình Dương). Trục bánh sau bên trái cách lề phải đường Đại lộ Bình Dương được kéo dài trong giao lộ là 3,4 mét và cách đầu nạn nhân là 9,5 mét.

+ Vết phanh dài 2,2 mét, đầu vết phanh cách lề phải đường Đại lộ Bình Dương được kéo dài trong giao lộ là 1,8 mét, cuối vết phanh cách lề phải đường Đại lộ Bình Dương được kéo dài trong giao lộ là 2,9 mét và cách trục bánh sau bên trái xe ô tô tải, biển số 93H-024.41 là 1,2 mét.

+ Vết máu và tổ chức não nạn nhân kích thước 02 mét x 50 cm, tâm cách lề phải đường Đại lộ Bình Dương được kéo dài trong giao lộ là 1,1 mét.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 14 giờ ngày 16/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe ô tô tải, biển số 93H-024.41 như sau: Phía dưới cụm đèn tín hiệu phía trước bên phải trầy xước sơn, kích thước 08 cm x 0,2 cm, điểm cao nhất cách mặt đất 95 cm.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 16/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe mô tô, biển số 61T7- 4702 như sau:

- Gương chiếu hậu bên trái bị lệch theo chiều từ trái qua phải, gọng kính bị mài mòn.

- Đầu tay cầm bên trái mài mòn.

- Đầu tay phanh bên trái mài mòn.

- Đầu khung kim loại phía dưới đèn rẽ trái phía trước mài mòn.

- Cao su ốp đĩa phanh mài mòn.

- Khung kim loại phía sau yên xe bị cong theo chiều từ dưới lên trên và từ phải sang trái.

- Cụm đèn tín hiệu phía sau bị vỡ.

- Tay nắm phía sau yên xe bị gãy.

- Cao su phía sau hai bên hông xe bị vỡ.

** Căn cứ Kết luận giám định số 312/KL-KTHS(CH) ngày 27/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận như sau:*

1. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải, biển số 93H-024.41 và xe mô tô hai bánh, biển số 61T7-4702 là:

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu bạc ở góc bên phải cản trước xe ô tô tải có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu sáng ở cạnh trái khung kim loại bảo vệ (được gắn thêm) xe mô tô hai bánh có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước, hằn bám dính chất màu đỏ, trắng (dạng nhựa) ở lốp bánh phải trục thứ hai xe ô tô tải có chiều từ mặt lặn vào trục phù hợp với dấu vết vỡ, biến dạng ở ốp nhựa phần đuôi xe mô tô hai bánh có chiều từ sau về trước, từ phải qua trái khi xe mô tô hai bánh đã đổ ngã qua trái.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải, biển số 93H-024.41 và xe mô tô hai bánh, biển số 61T7-4702 là: Góc phải cản trước xe ô tô tải va chạm với cạnh trái khung bảo vệ xe mô tô làm xe mô tô đổ ngã qua trái, va chạm với mặt đường và bị bánh xe tải cán qua tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là: Khu vực phía trước đầu vết cày kí hiệu số 5 trên sơ đồ hiện trường (hướng từ Trạm thu phí Suối Giữa về đường Võ Văn Kiệt).

** Căn cứ Kết luận giám định pháp y về tử thi số 719/GDPY ngày 22/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Tuyết A là do: Đa chấn thương.*

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn H là chủ xe ô tô tải biển số 93H-024.41 đã cùng với bị cáo C bồi thường cho ông Đỗ Văn D là chồng của bị hại và đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại A tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng. Hiện tại, ông Đỗ Văn D không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo C và ông H.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Esky, màu bạc, biển số 61T7-4702, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên do ông Đỗ Văn D đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Quá trình điều tra, ông D từ chối định giá thiệt hại tài

sản và yêu cầu được nhận lại xe mô tô. Do đó, Ngày 10/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản giao trả chiếc xe mô tô trên cho ông D.

Đối với xe ô tô tải hiệu CHENLONG, màu ghi-bạc, biển số 93H-024.41, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô tải trên do chị Trần Thị Phương T, sinh năm 2002, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 9, xã Đ, huyện B1, tỉnh B đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Chị T đã bán xe ô tô trên cho ông Nguyễn Văn H nhưng anh H chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Chị Trần Thị Phương Thanh không có yêu cầu gì đối với bị cáo và anh H. Do đó, ngày 10/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản giao trả xe ô tô tải nêu trên cho ông H.

Đối với Giấy phép lái xe hạng D, số 700129005158 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 10/01/2018, có giá trị đến ngày 10/01/2023 tên Trần Duy C, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển Giấy phép lái xe nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định xử lý theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 99/CT-VKSTDM ngày 12/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Duy C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ già, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Duy C mức hình phạt từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, đến 03 (ba) năm.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông H đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng và gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với Giấy phép lái xe hạng D, số 700129005158 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 10/01/2018, có giá trị đến

ngày 10/01/2023. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn H trình bày: Đối với số tiền 100.000.000 đồng mà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã cùng bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại, ông H không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông H. Ông H Không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội lao động kiếm tiền chăm sóc mẹ già hiện sức khỏe đang yếu và chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 15/7/2022, tại khu vực giao lộ đường Đại lộ Bình Dương và đường Võ Văn Kiệt, đoạn qua khu phố 5, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo C đã điều khiển xe ô tô tải biển số 93H-024.41 lưu thông vào giao lộ và chuyển hướng nhưng thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn nên đã để cán trước bên phải xe ô tô tải va chạm vào cạnh trái khung bảo vệ xe mô tô, biển số 61T7-4702 do bị hại A điều khiển lưu thông cùng chiều, phía trước bên phải đang đi thẳng vào giao lộ dẫn đến hậu quả bị hại A bị bánh sau bên phải xe ô tô tải cán qua người, chết tại hiện trường; xe mô tô biển số 61T7-4702 bị hư hỏng (nhưng đại diện gia đình bị hại A từ chối định giá thiệt hại tài sản). Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ: *“Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe*

đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Tình hình tai nạn giao thông tại địa phương diễn biến phức tạp như hiện nay là do ý thức không chấp hành Luật Giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông vi phạm Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của bị cáo để đưa ra mức hình phạt phù hợp, đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn H đã bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại số tiền là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng (trong đó bị cáo bồi thường 100.000.000 đồng); bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ già, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo

được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Do vậy, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tự cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã ăn năn hối cải, lỗi của bị cáo gây ra là lỗi vô ý, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[8] Căn cứ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông H không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng D, số 700129005158 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 10/01/2018, xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 106, 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Duy C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Duy C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/8/2023).

Giao bị cáo Trần Duy C về Ủy ban nhân dân xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xử lý.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Duy C 01 (một) Giấy phép lái xe hạng D, số 700129005158 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 10/01/2018, có giá trị đến ngày 10/01/2023.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 107.23 ngày 12/6/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND xã T, Tp.Đ, tỉnh B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khương Minh Trí

